

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 14-01-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Phước Linh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Anh Phong

2. Ông Trần Văn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáng- Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 605/2020/TLST-HS ngày tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 831/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc D**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 12 năm 2002; nơi sinh: thành phố Vinh, Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 8, xã NP, thành phố V, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; họ tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Tiền sự, Tiền án: không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (Mẹ đẻ bị cáo); Trú tại: Xóm 8, xã NP, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20/10/2020, sau khi uống rượu với bạn tại quán ăn đêm "Sinh viên" trên đường Phan Đăng Lưu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Ngọc D nảy sinh ý định mua ma túy đá để sử dụng. Sau đó, D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8 màu đen, bên trong có sim số 0367447277 gọi đến số điện thoại 0973617705 của một người đàn ông tên Thành (D quen biết trước đây nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) để hỏi mua ma túy thì Thành đồng ý và hẹn D đến trường cấp II phường Hưng Bình để giao dịch. Nguyễn Ngọc D đi taxi đến đến điểm hẹn gặp và đưa cho Thành 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Thành cầm tiền và nói D đi vào ngõ 55, đường Kim Đồng thuộc khối Tân Tiến, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy để trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá 555, màu xanh đen còn Thành đi đổi tiền để trả lại cho D. Sau đó, D đi vào ngõ 55, đường Kim Đồng thì thấy 01 (một) gói thuốc lá 555 và nhặt lên thấy bên trong có 01 (một) bao polytilen bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng. Nguyễn Ngọc D cầm gói ma túy trên đi ra đầu ngõ 55, đường Kim Đồng để bắt taxi đi về thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tổng hợp Công an thành phố Vinh kiểm tra, phát hiện thu giữ trên tay phải của Nguyễn Ngọc D 01 (một) vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh đen, bên trong chứa 01 (một) bao polytilen màu trắng. D khai nhận với tổ công tác đây là ma túy D cất giấu để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Sau đó, tổ công tác dẫn giải Nguyễn Ngọc D cùng tang vật về trụ sở Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1441/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc D gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc D có khối lượng là 0,210 gam (Không phải hai trăm mười gam)."

Vật chứng vụ án: 01 (một) gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại sau khi lấy mẫu để phục vụ công tác giám định là 0,110 gam (Không phải

một trăm mười gam) hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8, màu đen bên trong gắn sim số 0367447277, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Huyền (Sinh năm 1976, trú tại: xóm 8, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) đã cho Nguyễn Ngọc D mượn liên lạc với bạn bè và không biết việc Nguyễn Ngọc D sử dụng điện thoại để mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh đã trả điện thoại cho chị Nguyễn Thị Huyền.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 102 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D từ 9 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: 01 phong bì thư bưu điện, bên trong chứa vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc D, là vật Nhà nước cấp tàng trữ, lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Vinh đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc D đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 23 giờ 20 phút ngày 20 tháng 10 năm 2020, tại khu vực đường Kim Đồng thuộc địa phận khối Tân Tiến, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Ngọc D có hành vi cất giữ trái phép 0,210 gam ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tổng hợp Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Hành vi cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng của Nguyễn Ngọc D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại do ma túy mang lại cho con người và xã hội nhưng bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng mà sa vào con phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi bị bắt quả tang về hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Ngọc D mới 17 tuổi 9 tháng - là người chưa thành niên phạm tội,

phần nào khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi còn hạn chế, vậy nên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cũng cần xem xét các chính sách về hình sự về người chưa thành niên phạm tội để áp dụng và cho bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật để cải tạo tốt, sớm qua lại với cộng đồng xã hội, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập và công việc không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Ngọc D về người đàn ông tên Thành đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc D do chưa xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đang tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[2.5]. Về vật chứng trong vụ án: Ma túy (Methamphetamine) thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc D là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8, màu đen bên trong gắn sim số 0367447277, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị H (Sinh năm 1976, trú tại: xóm 8, xã NP, thành phố V, tỉnh Nghệ An) đã cho Nguyễn Ngọc D mượn liên lạc với bạn bè và không biết việc Nguyễn Ngọc D sử dụng điện thoại để mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh đã trả điện thoại cho chị Nguyễn Thị H. Nên HĐXX miễn xét.

[2.6]. Bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, Xử phạt: Nguyễn Ngọc D 9 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/10/2020.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao thuốc lá 555 màu xanh dương bên trong có gói Polytilen bên trong chứa ma túy thu đã được niêm phong trong 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định, hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số **NK 2021/96 ngày 05/01/2021**.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỒ PHƯỚC LINH

